**Phân tích truyện ngắn Chiếc lá cuối cùng – mẫu 3**

Ở một xứ sở có hai mùa phân biệt luôn luôn luân chuyển như ở nước ta, nhất là miền Bắc, chúng ta hẳn không ngỡ ngàng gì lắm với cảnh cây thay lá mỗi khi tiết trời thay đổi. Ấy thế mà “Chiếc lá cuối cùng” của O Hen-ri lại không ngớt làm tôi ngạc nhiên thích thú. Bởi đó là một truyện ngắn rất giàu kịch tính. Nó là một chuỗi liên tiếp và là sự đan cài khéo léo, phức tạp các yếu tố bất ngờ mả chỉ đến câu cuối cùng của tác phẩm, cái nút mới được tháo gỡ.

Câu chuyện xoay quanh một chiếc lá, chiếc lá có lẽ không quá nhỏ nhưng cũng chẳng lớn lao gì mấy để cho người ta, qua một cái sân rộng chừng sáu thước, có thể quan sát được dễ dàng. Đó là chiếc lá cuối cùng của “một cây leo già cỗi, tàn héo, cạn nhựa sống, rễ đầy những bướu”, khẳng khiu, trơ trụi, bám hững hờ vào lưng chừng bức tường thấp phía trước mặt, qua cửa sổ căn phòng của đôi bạn nữ họa sĩ.

Chiếc lá tội nghiệp ấy liệu còn có thể bám víu vào cái cây leo gầy guộc kia được bao lâu nữa mới gánh nặng của những cơn gió bấc rét cắt ruột, những trận mưa đập ào ạt, dai dẳng trên cửa sổ, trên mái hiên, những đợt tuyết rơi…? Trong thực tế, thì chỉ qua ba, bốn ngày gần đây, hàng trăm chiếc lá của chính cái cây ấy đã vĩnh viễn lìa đời. Hình tượng chiếc lá lắt lẻo trên một dây leo héo hắt khiến tôi nghĩ đến một cuộc sống tàn lụi, mong manh, bị vùi dập phũ phàng mà vẫn gắng chịu đựng, dũng cảm tồn tại.

Chẳng phải là vô tình, khi chiếc lá cuối cùng ấy lọt vào mắt mọi người ở đây – nhất là Xiu lúc này đang lo lắng theo dõi cái nhìn của cô bạn gái. Vì nó gắn liền với cái cây leo thân yêu của Giôn-xi. Cũng vì nó gợi nhớ đến hiện trạng của chính Giôn-xi đang bị đánh gục bởi những ngón tay buốt giá của “gã viêm phổi”.

Nó sẽ rụng. Nhưng, vào lúc nào? Sự tồn tại hay không tồn tại của nó có ý nghĩa gì đối với những người đang hằng ngày hằng giờ khắc khoải ngóng nhìn nó? Cái tất nhiên hình như đang treo lại lơ lửng đấy, hứa hẹn những điều bất ngờ khiến ta phải nín thở mà theo dõi.

Bất ngờ đã đến. Nhưng đến theo một cách khác, người dự đoán: qua một đêm mưa to gió lớn, “chiếc lá cuối cùng” vẫn còn đó, nổi bật trên tường gạch, hơn nữa, còn thấy rõ là “chỗ gần cuống lá non xanh thẫm, nhưng đường viền răng cưa xung quanh đã nhuốm màu vàng…”.

Hãy quan sát kĩ mà xem! Kì lạ thật, nhưng khó mà nghi ngờ. Hình ảnh hiện ra cụ thể, lặng lẽ như sự thật hiển nhiên không cần biện bạch. Hôm sau thế. Hôm sau nữa vẫn thế. Người ta buộc phải tin. Hầu như chẳng ai băn khoăn về sự tồn tại phi lí đó.

Nhưng, khi mọi tình huống căng thẳng đã dịu bớt – Giôn-xi đã thoát hiểm, bác Bơ-men đã mất sau hai ngày ốm, bất ngờ mới lại xuất hiện, bừng sáng lên và chấm dứt luôn câu chuyện. Bắt đầu từ một sự việc có vẻ chẳng liên quan gì đến chiếc lá của chúng ta: cái chết của ông già Bơ-men. Vì sao bác chết? Những thứ đồ đạc mới dùng xong, còn đế ngổn ngang, chưa kịp thu dọn, có thể gợi lên những suy đoán gì?

Bác đã làm những gì để đến nỗi phải ốm chết? Cái chết của bác có ý nghĩa, giá trị gì? Nhiều câu hỏi đặt ra và sẽ được trả lời đầy đủ. Chỉ biết rằng, từ cái chết của lão họa sĩ này, kết luận cuối cùng về “chiếc lá cuối cùng” kia là: đó là một chiếc lá giả, vẽ thần tình và đặt đúng chỗ đến nỗi nếu không thật tinh thì không tài nào nhận ra.

Vấn đề lúc này không ở chỗ giả hay thật; mà ở chỗ: kiệt tác do con người tạo ra đã kế tục và thay thế rất có hiệu quả kiệt tác của tự nhiên. Kiệt tác ấy, bản thân nó là vô giá. Vả lại, chính nhờ nó, một con người – một tài năng nghệ thuật biết đâu – đã hồi sinh.

Con người ấy là Giôn-xi lúc này đang nằm bất động trên chiếc giường sắt quét sơn, đưa mắt qua những ô cửa nhỏ nhìn sang bức tường trống. Cô gái bé nhỏ này vốn đã khô gầy, lại viêm phổi nặng, xem ra khó hề qua khỏi, mạng sống mười phần chưa chắc đã hi vọng được một.

Đến chỗ dựa là dấu hiệu bình thường nhất của lòng yêu đời – sự quan tâm đến một người đàn ông, đến thời trang của phụ nữ chẳng hạn – cũng lại thiếu nốt. Khát khao về nghệ thuật đối với cô bé này, chỉ nó không thôi, chưa đủ đế cân bằng với chín phần, chắc chắn mà tử thần đã nắm. Ngọn lửa leo lét như đang lụi dần theo thời gian, chỉ chực bùng lên một lần chót trước khi tắt ngấm.

Giôn-xi đã bùng lên thật! Cô mở to mắt. Cô đăm đăm nhìn ra phía cửa sổ. Cô khe khẽ đếm ngược các con số – những chiếc lá còn sót lại trên cây. Với một ý thức rõ ràng, cô đang nhắm đếm những bước tiến đến cái chết đang chực sẵn. Chiếc lá cuối cùng nhất định sẽ rụng nốt. Cái chết nhất định sẽ không thể tránh khỏi đối với Giôn-xi. Nhưng nó sẽ đến vào lúc nào? Có đúng là vào ngày “hôm nay” trước khi trời tối như phỏng đoán của Giôn-xi không? Không khí nặng nề, căng thẳng đến nỗi Xiu phải cố gắng và khéo léo làm dịu bớt.

Cái phải đến đã không chịu đến, đơn giản, chóng vánh như mọi người vẫn tưởng. Phải chăng đấy cũng có thể gọi là một bất ngờ? Dẫu sao, nó làm chùng xuống mọi căng thẳng trong Giôn-xi đến nỗi cô gái muốn rũ bỏ hết – kể cả sự quan tâm đến cái chết. Chính lúc đó cô thật sự chẳng còn thiết tha với cái gì nữa, cô đã được giải phóng khỏi nỗi ám ảnh về cái chết – tác động tâm lí có thể làm giảm đến năm mươi phần trăm công hiệu của thuốc men.

Lại một bất ngờ nữa? Rất có thể. Cái tương quan sống – chết quá chênh lệch ban đầu, Giôn-xi đang tự điều chỉnh dần theo hướng tích cực mà không tự biết, đúng vào thời điểm quan trọng nhất, lúc mà mọi việc có thể hoàn toàn đảo ngược lại theo cái logic chủ quan của cô bé họa sĩ. Cái đôi mắt mở to không hồn như bị hút vào chiếc rèm xanh che cửa sổ, có lẽ không phải chỉ là do ý thức.

Giôn-xi đã ngạc nhiên trước thực tế. Nhưng phải qua thời gian, qua nhiều thử thách nữa, cô mới thốt lên được cái câu nặng ý nghĩa: “Muốn chết, đó là một tội lỗi”. Trở lại với những nhu cầu cụ thể hằng ngày (muốn ăn, uống, muốn soi gương, muốn ngồi dậy xem nấu nướng…), những ước mơ, hoài bão chân chính, Giôn-xi bước một bước quyết định qua ranh giới của cái chết để bước vào lãnh địa của cái sống.

Đó là điều không ai dự đoán được, kể từ ông bác sĩ đã chẩn đoán cho Giôn-xi. Cho đến khi Giôn-xi “nằm vui vẻ đan một cái khăn quàng lên để phủ lên vai, màu xanh ngắt và chẳng dùng làm gì được” thì không còn gì để có thế đánh ngã cô được nữa.

Lùi trong hậu trường, mãi gần cuối tác phẩm, ẩn sâu trong cái hang tối mờ mờ – căn gác hai của tòa nhà, là một ông già khoảng lục tuần, râu tóc bờm xờm nửa thần nửa quỷ, đang đương đầu với giá rét bằng bộc một chiếc sơ mi cũ màu xanh. Bác Bơ-men đấy! Nhà nghệ sĩ nghèo cô độc này, say nhiều hơn tính, gần hết cuộc đời chưa sáng tạo nên được một cái gì hẳn hoi.

Cái khung vải căng sẵn trên giá vẽ từ hai mươi nhăm năm nay cơ hồ bị bỏ quên và chắc gì đã không khiến cho nhiều người xung quanh mỉm cười hoài nghi? Cũng may mà đối với ông già tốt bụng, người ta còn chưa nỡ giễu cợt. Còn có gì đáng để ý, còn có gì đáng trông đợi ở con người đáng thương này?

Thậm chí cả đến lúc bác bất bình “đỏ mắt lên, giàn giụa nước mắt”, hét tướng lên trước cái ý nghĩa “ngớ ngẩn” của Giôn-xi, của cả Xiu nữa, chẳng ai lấy làm lạ. Huống hồ là cái lúc bác cùng Xiu ngó ra ngoài cửa sổ, “sợ hãi nhìn cái cây leo và lặng lẽ nhìn nhau một lát”… Nhưng mọi chuyện lại bắt đầu chính từ lúc này.

Chỉ sau cái chết thảm vì bệnh viêm phổi của bác, căn cứ vào những dấu tích bác còn để lại – từ chiếc đèn bão còn leo lét cháy, đến chiếc thang đã bị xê dịch, đến những chiếc bút vẽ và bảng pha màu vứt bừa bãi, người ta mới đoán ra: chính bác đã vẽ “chiếc lá cuối cùng” lên bức tường, chỗ cây leo.

Chiếc lá vẽ giống hệt như thật, đặt đúng chỗ chiếc lá thực mới lìa cành. Tất cả được hoàn thành cấp tốc chỉ trong một đêm với một mình bác Bơ-men dưới ánh đèn nhập nhoạng và dưới mưa đêm lạnh thấu xương. Toàn bộ công trình được xếp đặt tài tình đến nỗi, sáng hôm sau, con mắt của những nhà chuyên nghiệp như Xiu, như Giôn-xi, dù đã quan sát kĩ cũng chịu không phân biệt được.

Ngay chính Xiu cũng không kịp nhớ lại để hoài nghi. Cái có bất ngờ nào thú vị hơn? Nhưng, chưa hết! Bất ngờ này mới thực là trọng đại: chiếc lá âm thầm ấy đã đảo ngược tình thế, đã cứu thoát một con người chỉ còn hi vọng sống có một phần mười!

Quả là một kiệt tác vô song. Đấy là hiện thân nỗi khát vọng một đời của bác Bơ-men, hay đấy chính là hóa thân của bác Bơ-men? Bức vẽ chiếc lá trên tường được đánh đổi bằng cuộc sống và cái chết của lão nghệ sĩ đáng kính. Đấy là di sản vô giá kết tinh tấm lòng và tài năng, thứ nghệ thuật phục vụ thiết thực cho đời và tinh thần vị tha không gì sánh kịp của bác Bơ-men.

Truyện ngắn đầy kịch tính, chứa chan ý vị nhân văn cao cả của O Hen-ri đã đột ngột kết thúc sau khi toàn bộ sự việc đã sáng tỏ. Những dư âm của nó như còn ngân vang mãi, nâng thêm lên trong ta khát vọng không cùng sống, và sống có ích, cho người, cho đời…